

Số: 1053/2025/QĐST-HNGĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 59 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 968/2025/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 20/12/1981

Căn cước công dân số: *****, cấp ngày: *****, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thường trú: Số D, Đường N, Phường B, quận B (nay là Khu phố C, phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Căn hộ số 08.01, Lô B, Chung cư G, Đường H, Khu phố D, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Vũ Hoàng V, sinh ngày 07/8/1989

Căn cước công dân số: *****, cấp ngày: *****, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thường trú: TDS 491, TĐĐ 44 thôn V, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

Tạm trú: Căn hộ số 08.01, Lô B, Chung cư G, Đường H, Khu phố D, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025, người yêu cầu đã tự nguyện thỏa thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Vũ Hoàng V thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 59, đăng ký ngày 21/5/2019 tại Ủy ban nhân dân Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về con chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Vũ Hoàng V xác định không có.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Vũ Hoàng V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Vũ Hoàng V phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Vũ Hoàng V thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Vũ Hoàng V xác định không có.

1.3 Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Vũ Hoàng V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Vũ Hoàng V phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0029530 ngày 22/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Vũ Hoàng V đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND khu vực 2 - TPHCM;
- Thi hành án dân sự TPHCM;
- Người yêu cầu;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Châu